TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 12-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Hoàng Quang Thanh;
2. Ông: Trương Đức Thành.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hạ Thị Soan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại Phòng xử án -Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 15/6/2023 về tội *"Hủy hoại tài sản*"; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

* Đối với bị cáo: Đ, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2000 tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông: N1, sinh năm 1980; con bà: M, sinh năm 1981; bị cáo có 02 (Hai) chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ A, sinh năm 2000, nơi cư trú: Xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt).*

* *Người bào chữa cho bị cáo Đ:* bà Nguyễn Thị Dạ Th – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *(Có gửi luận cứ bào chữa và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).*

* *Bị hại:* Bà M, sinh năm 1981; Nơi cư trú: xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt).*

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại M*: ông Triệu Bằng G, trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt).*

** Người đại diện theo ủy quyền của bị hại M*: ông Hà Bế K, sinh năm 1982; Nơi cư trú: xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt).*

** Người làm chứng:*

1. A, sinh năm 2000; Nơi cư trú: xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt).*

2. Dương Văn Đ, sinh năm 1989; Nơi cư trú: xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt).*

3. Ma Văn Ch, sinh năm 1977; Nơi cư trú: xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Vắng mặt).*

4. Ma Văn V, sinh năm 1953; Nơi cư trú: xóm B2, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Vắng mặt).*

5. Hà Bế Đ, sinh năm 1958; Nơi cư trú: xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Vắng mặt).*

** Người phiên dịch*: ông Ma Văn Đ1 Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00' ngày 11/01/2023, Đ trú tại: xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng đi đến nhà Hà Bế M ở cùng xóm ăn cơm và uống rượu. Đến khoảng 23 giờ 00' cùng ngày, bà M (mẹ đẻ Đ) vẫn chưa thấy con về nhà nên đi tìm trong xóm thì thấy Đ đã say rượu tại nhà của Mạch, bà M liền đưa Đ về nhà, trên Đ về do đã say rượu và bực tức vô cớ Đ đe dọa đánh M, sợ bị đánh bà M bỏ chạy lên đồi về nhà trước. Về đến nhà do sợ Đ gây sự đánh A (vợ của Đ) và ông N1 (bố của Đ). Do vậy, bà M bảo chị A và ông N1 đi chỗ khác để tránh mặt, ông N1 đi sang nhà Ma Văn Ch, A đi sang nhà Hà Bế Đ1, đều ở cùng xóm, còn bà M nấp ở sau nhà quan sát.

Khi M, N1 và A đi ra khỏi nhà được một lúc thì Đ về đến nhà và không thấy ai ở nhà, lúc này do đã say rượu, bực tức vô cớ nên Đ chửi bới, đập phá đồ đạc trong nhà. Thấy Đ đập phá tài sản nên bà M đã báo Công an viên, trong xóm ông Dương Văn Đ2 đến để khuyên bảo, nhắc nhở đối với Đ, cùng lúc đó bà M vào nhà để dọn dẹp sau đó lại sang ở nhà ông Đ1, được khoảng 01(Một) giờ đồng hồ, sau khi ông Đ2 đi về được khoảng 10 phút, do còn bực tức nên Đ đã nảy sinh ý định đốt nhà, Đ lấy hai thanh củi có Đ kính khoảng 04cm từ bếp lửa, hai đầu than củi vẫn đỏ ra đặt chéo vào nhau thành hình chữ "V" để trên sàn nhà (Giữa nhà, gần chỗ ngủ của ông N1), khi than còn đỏ lửa tiếp xúc với nhau. Đ liền kéo

chăn, đệm từ buồng ngủ của mình phủ lên chỗ than đỏ của hai thanh củi với mục đích tạo ra lửa để đốt nhà. Lúc này Đ nảy sinh ý định sử dụng ma túy và điều khiển xe máy của gia đình đi đến xóm B3, xã Y để tìm mua Heroine để sử dụng, lúc đó vì đã muộn nên không tìm mua được. Khoảng 20 phút sau Đ điều khiển xe máy quay về, khi về đến nhà Đ để xe máy ở gầm sàn rồi đi bộ lên nhà thì thấy trong nhà có nhiều khói bốc ra, lửa cháy từ vị trí chăn, đệm mà Đ đốt đã lan tỏa ra xung quanh ngôi nhà, Đ bước đến gần chỗ chăn, đệm đang bốc cháy, dùng tay kéo một góc chăn chưa bị cháy kéo, ném chăn vào chỗ giường ngủ, dành cho khách đối diện cửa ra vào, tại đó xung quanh đó có nhiều vải, nhựa nên lửa cháy lan từ chăn ra xung quanh khiến cho vị trí này toàn bị bốc cháy rất to. Thấy lửa đã bốc to và cháy lan ra xung quanh nhà. Lúc này Đ bước ra ngoài sàn phơi thóc trước cửa nhà đứng và chửi "Cho chúng mày về ở đi, tao lấy xăng về đốt nhà rồi".

Do đám cháy lớn, các tấm pro-xi măng lợp mái nhà bị cháy phát ra tiếng nổ lớn khiến cho A, bà M và ông Đ1 thức dậy chạy ra cửa sổ ngó xem thì phát hiện thấy lửa đã cháy to tại một góc nhà của N1. Đồng thời nhìn thấy Đ đang đứng tại sàn phơi thóc chửi bới. Khi phát hiện nhà bị cháy thì có nhiều người dân trong xóm đã đến để giúp dập lửa, do lửa cháy to nên căn nhà và các tài sản bên trong đã bị cháy hoàn toàn. Sau đó, công an xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng đến và đưa Đ về trụ sở Công an xã để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được toàn bộ tài sản bị hủy hoại gồm:

- Một ngôi nhà loại nhà sàn truyền thống gồm 05 (Năm) gian, có kích thước 11,6 m x11,6 m; sàn nhà một phần làm bằng ván gỗ, một phần làm bằng tre, vách nhà được bưng bằng các tấm ván gỗ, mái lợp gói âm dương, một phần mái lập bằng tấm pro – xi măng. Vật liệu dựng nhà là gỗ (loại thông thường). Ngôi nhà do ông Ma Văn V, sinh năm 1953, trú tại: xóm Bản P, xã Y, huyện B (là ông nội của Đ) xây dựng từ năm 1986 sau đó chuyển nhượng cho ông N1 (bố của Đ) thừa kế.

- Tài sản trong nhà đã bị hủy hoại gồm có: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen mua từ năm 2014 với giá 23.000.000 đồng; 01 (Một) máy cày màu đỏ (không rõ nhãn hiểu) mua từ năm 2018 với giá 12.500.000 đồng; 01 (Một) máy tẽ ngô màu xanh (không rõ nhãn hiệu) mua từ năm 2019 với giá 1.750.000 đồng; 01 (Một) tivi 32 inch màn hình mỏng màu đen (không rõ nhãn hiệu) mua từ năm 2017 với giá 4.500.000 đồng; 01 (Một) bếp ga màu đen (không rõ nhãn hiểu) mua từ năm 2019 với giá 1.800.000 đồng; 01 (Một) tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic màu xám, loại tủ đứng mua từ năm 2019 với giá 5.500.000 đồng; 01 (Một) máy thái cỏ, nghiền ngô màu xanh (không rõ nhãn hiệu), không rõ thời gian mua và giá mua; 01 (Một) máy cắt rau lợn màu xanh (không rõ nhãn hiệu) mua từ năm 2020 với giá 1.600.000 đồng; 02 (Hai) giường ngủ kích thước 1,8m x 2m mua với giá 1.600.000 đồng/cái; 01 (Một) giường ngủ kích thước 1,8m x 2m mua với giá 2.000.000 đồng; 01 (Một) giường ngủ kích

thước 1,8m x 2m mua với giá 2.600.000 đồng; 20 (Hai mươi) bao thóc, mỗi bao có trọng lượng 40 kg; 08 (Tám) bao ngô tách hạt, mỗi bao có trọng lượng 60 kg; 100 gánh ngô còn N1 bắp; 50 (Năm mươi) bó thóc nếp, mỗi bó thóc nếp tách hạt được 05 kg; số tiền Việt Nam 700.000 đồng. Các tài sản gồm xe máy, các loại máy nông nghiệp, tivi, tủ lạnh, bếp ga, giường ngủ đều là tài sản do Đ đi làm thuê kiếm tiền và gửi tiền về cho bà M và người trong nhà mua. Số thóc, ngô kể trên là tài sản do bà M, chị A và ông N1 lao động trồng trọt mà có. Số tiền 700.000 đồng, trong đó có số tiền 200.000 đồng, là tài sản của bà M còn lại 500.000 đồng, tiền của Đ đưa cho bà M sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số: 29/KL-HĐĐGTS, ngày 27/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng kết luận: 01 (Một) ngôi nhà sàn làm bằng gỗ (loại gỗ thông thường), mái nhà được lợp bằng ngói âm dương và một phần mái nhỏ được lợp bằng Pro – xi măng, nhà có kích thước 11,6 m x 11,6 m đã bị cháy hoàn toàn trị giá: 391.973.280 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số: 49/KL-HĐĐGTS, ngày 05/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng kết luận: 20 (Hai mươi) bao thóc, mỗi bao có trọng lượng 40kg có giá trị là 4.800.000 đồng; 08 (Tám) bao ngô tách hạt, mỗi bao có trọng lượng 60kg có giá trị là 4.800.000 đồng; 50 (Năm mươi) bó thóc nếp, mỗi bó thóc nếp tách hạt được 05kg có giá trị là 3.750.000 đồng. Tổng giá trị là 13.350.000 đồng. Đối với 100 gánh ngô còn N1 bắp đã bị cháy rụi hoàn toàn, không xác định được trọng lượng nên không có căn cứ để định giá.

Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là **405.323.280** đồng.

Số tiền 700.000 đồng, bà M khai bị cháy khi sự việc xảy ra, do đã bị cháy hoàn toàn, không có căn cứ khác để xác định có việc bà M cất giữ tiền ở trong nhà hay không. Cơ quan Cảnh sát điều tra không tính số tiền trên vào tổng giá trị tài sản thiệt hại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, do say rượu và bực tức vô cớ nên được thực hiện hành vi hủy hoại tài sản (Đốt nhà), thực hiện hành vi không nhằm mục đích gây thương tích hoặc làm chết người khác, vì khi đó Đ nhận thức rõ không có người ở trong nhà, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 20/3/2023 Đ đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng, gia đình bà M không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ.

Hành vi của Đ được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành điều tra làm rõ và đề nghị truy tố theo quy định tại khoản 3, Điều 178 của Bộ luật hình sự.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm vẫn giữ N1 quan điểm truy tố theo Cáo trạng số: 30/CT-VKSBL ngày 13/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, đề nghị Hội đồng xét xử:***

- Tuyên bố bị cáo Đ phạm tội "Hủy hoại tài sản".

- Áp dụng khoản 3, Điều 178; Điều 38; Điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 03 (Ba) đến 04 (Bốn) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Không có.

- Về trách nhiệm dân sự: Xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí*:* Xử lý theo quy định của pháp luật.

**** Người bào chữa cho bị cáo Đ bà Nguyễn Thị Dạ Th vắng mặt có gửi bản luận cứ trình bày quan điểm như sau***:

Bà Th nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo Đ về Tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 3, Điều 178 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, mục đích phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, do đã uống rượu say không làm chủ được bản thân, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không nhằm mục đích xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác, nhận thức được trong nhà không có ai. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng, được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là lần đầu bị cáo phạm tội; vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là ông Triệu Bằng G phát biểu quan điểm bào chữa:***

Ông G nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 3, Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, tại phiên tòa gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Trong trường hợp này bị hại là mẹ đẻ của bị cáo đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo; do vậy, tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được áp dụng tình tiết theo quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra tôi không có yêu cầu gì thêm.

**** Người đại diện theo ủy quyền của bị hại M, ông Hà Bế K tranh luận:***

Tại phiên tòa ngày hôm nay gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, vì bị cáo Đ là con đẻ của bị hại (bà M). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo và để bị cáo có được bài học kinh nghiệm cho bản thân sau này và đủ sức răn đe cho những người đang có ý định hủy hoại tài sản của người khác.

Tại phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì đối với quan điểm, đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, mức hình phạt. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tự nhận thấy lỗi sai của mình, tỏ ra ăn năn hối cải mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt do Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, để sớm được trở về rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt trong gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 02 giờ 00' ngày 12/01/2023, tại nhà của ông N1 và bà M (xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng) Đ thực hiện hành vi dùng cây củi đang còn than đỏ ở đầu xếp lại và để chăn lên đốt nhằm mục đích đốt nhà của N1 và M. Hậu quả làm cho ngôi nhà và tài sản bên trong bị cháy rụi hoàn toàn. Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là 405.323.280 đồng, (bằng chữ: Bốn trăm linh năm triệu ba trăm hai mươi ba nghìn hai trăm tám mươi đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với tang vật vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã cấu thành tội *"Huỷ hoại tài sản"* được quy định tại khoản 3, Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 178: Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1.....

2.....

3. Phạm tội gây thiệt hại cho tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm".

Bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSBL, ngày 13/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo Đ là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số sinh ra và lớn lên tại xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chủ yếu sinh sống bằng nghề trồng trọt. Từ nhỏ bị cáo được gia đình nuôi dưỡng, cho đi học, nhưng bị cáo chỉ theo học đến hết lớp 06/12 thì bỏ học ở nhà, bản thân nhận thức hiểu biết về pháp luật còn nhiều hạn chế. Năm 2006 bố của bị cáo là ông N1 bị bệnh tâm thần nên mất khả năng lao động thường xuyên phải uống thuốc điều trị, theo chuẩn đoán của Trung tâm ý tế huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng ông N1 mắc bệnh*''Loạn thần không thực tổn không biệt định''* và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; do đó, bị cáo Đ là lao động thu nhập chính trong gia đình, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng khi đã uống rất nhiều rượu, tức giận vô cớ, không kiềm chế được bản thân nên đã thực hiện hành vi hủy hoại tài sản (đốt nhà) mục đích để hả giận, thỏa mãn sự bực tức của bản thân chứ không nhằm mục đích gây thương tích hoặc làm chết người khác, khi đó bị cáo nhận thức được bên trong nhà không có ai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo luật định. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục cho mọi công dân.

- *Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ:* Khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình với số tiền 70.000.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại đề nghị với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo. Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét thêm.

[5]. Về án phí: Bị cáo Đ đã có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thuộc diện được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo và ý kiến của người bảo

vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đ phạm tội "Huỷ hoại tài sản".

2. Về điều luật và mức hình phạt: Áp dụng khoản 3, Điều 178; Điều 38; Điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt, bị cáo Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 12/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

4. Về án phí: Bị cáo Đ được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại (Có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo (Đ);
- Bị hại;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Y, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Đức Thọ